

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 137-HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 1985

QUYẾT ĐỊNH

CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG SỐ 137-HĐBT NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 1985 VỀ MỘT SỐ ĐIỂM TRONG CƠ CHẾ
QUẢN LÝ KINH DOANH
CỦA NGÀNH ĐƯỜNG BIỂN VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Để nhanh chóng phát triển đội tàu biển phù hợp với điều kiện hiện nay và khả năng trước mắt của nước ta.

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Cho phép ngành đường biển Việt Nam được áp dụng những phương thức:

- Vay mua và thuê mua tàu bằng cách ký hợp đồng thẳng với những công ty tư bản nước ngoài hoặc qua bảo lãnh của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.
- Liên doanh và hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa anh em hoặc các công ty tư nhân của các nước tư bản trong các lĩnh vực vận tải viễn dương, đóng tàu, sửa chữa tàu biển, phá dỡ tàu cũ, đăng kiểm tàu, đại lý hàng hải, cung ứng dầu, vật tư chuyên dùng, cho thuê thuyền bộ và các dịch vụ hàng hải khác, trên cơ sở hai bên cùng có lợi, bảo đảm chủ quyền, an ninh quốc gia.

Điều 2.- Để có đủ ngoại tệ thanh toán tiền thuê tàu nước ngoài và các chi phí hàng hải khác trong vận tải hàng hoá xuất nhập khẩu và các đội tàu biển của nước ta thực hiện tốt kinh doanh hạch toán thu chi ngoại tệ, các ngành, các địa phương có hàng xuất CIF, nhập FOB (hàng tư bản), kể cả hàng viện trợ không hoàn lại và viện trợ nhân dân mà do ta đảm nhiệm việc vận chuyển, hàng năm phải lập và bảo đảm kế hoạch ngoại tệ thanh toán cước phí vận

chuyên cho toàn bộ khối lượng hàng hoá đó. Cụ thể là khi bán, mua hàng và tiếp nhận hàng viện trợ không hoàn lại và viện trợ nhân dân đều phải dành một khoản tiền để đủ trả cước phí vận chuyển bằng ngoại tệ, Uỷ ban Kế hoạch Nhà nước phải bảo đảm cân đối ngoại tệ cho nhu cầu vận tải hàng hoá của Trung ương, Ngân hàng phải bảo đảm chi đủ số ngoại tệ tiền cước chuyên chở hàng xuất nhập khẩu cho vận tải.

Điều 3.- Bộ Giao thông vận tải sau khi trao đổi thống nhất với Bộ Ngoại thương ấn định biểu cước vận tải hàng xuất nhập khẩu bằng tàu biển, trên cơ sở:

- Hiệp định đã ký kết, đối với các tuyến vận tải giữa Việt Nam và các nước tư bản chủ nghĩa anh em.

- Giá thị trường cước quốc tế, đối với các tuyến giữa Việt Nam với các nước tư bản chủ nghĩa.

Điều 4.- Bộ Giao thông vận tải được cân đối khả năng, tính toán hiệu quả kinh tế trong việc vận tải hàng hoá trên các tuyến vận tải ngoài nước để chọn phương án vận tải bằng tàu của ta, hay thuê tàu nước ngoài; đồng thời được phép chở thuê hàng hoá cho nước ngoài, trên cơ sở bảo đảm thực hiện nhiệm vụ vận tải của Nhà nước giao.

Điều 5.- Tất cả ngoại tệ từ các nguồn thu đều phải gửi vào ngân hàng Ngoại thương Việt Nam. Trách nhiệm và lợi ích của ngân hàng và chủ tài khoản căn cứ vào quy định hiện hành về quản lý ngoại hối của Nhà nước.

Thi hành Quyết định số 4110-V5 ngày 14-10-1982 của Hội đồng Bộ trưởng, ngành đường biển được tự cân đối ngoại tệ và mở tài khoản ngoại tệ, đồng thời có quyền rút ra để chi cho các khoản:

1. Trả nợ thuê mua và vay mua tàu.
2. Vay mua và thuê mua tàu mới.
3. Chi phí sửa chữa, mua sắm thiết bị, phụ tùng thay thế để duy trì và phát triển đội tàu (kể cả tàu chạy trong nước).
4. Hoa tiêu phí, cảng phí, đại lý phí, các khoản thưởng, phạt, các phí dịch vụ khác, v.v... khi tàu ta ra vào tại cảng nước ngoài và tiền tiêu vật cho cán bộ thuyền viên.
5. Mua nhiên liệu bổ sung cho ngành đường biển khi Nhà nước không cân đối được.
6. Mua sắm một số trang thiết bị cho tổ chức bảo đảm hàng hải của ngành.